

Số: 206/2026/QĐST- HNGĐ

V, ngày 22 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 319/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Bảo Y, sinh năm 1994. Địa chỉ: số A tổ F khóm M, phường C, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh H, H1, sinh năm 1988. Địa chỉ: số A, đường Đ, thị trấn K, huyện H, tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc.

Nơi ở hiện tại: Khách sạn T. Địa chỉ tổ A, khóm A, phường C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Bảo Y và anh H, H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trần Thị Bảo Y và anh H, H1 thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Bảo Y và anh H, H1 thống nhất không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Bảo Y tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu 0011577 nộp ngày 12/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả chị Trần Thị Bảo Y 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự ;
- Phòng KTNV-THA (TAT);
- VKSND KV 3;
- UBND p.Cái Vồn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phước Hùng